

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN SƠN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **127 /2024/HNGĐ-ST**
Ngày 23 tháng 5 năm 2024
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN SƠN, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mạc Văn Tuyến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: Triệu Thị Hà - Cán bộ Hội phụ nữ huyện Yên Sơn.

2. Bà: Hà Thị Vinh - Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Lương Nguyễn Thảo Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2024/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 3 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 07 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bàn Thị H, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Đặng Văn Ch, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(Chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Ch vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mới trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đặng Văn Ch kết hôn với nhau ngày 26/8/2013 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán địa phương. Cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không có sự tôn trọng tin tưởng lẫn nhau. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 3/2023 đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm vợ chồng với

anh Ch, mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, trầm trọng đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đặng Văn Ch.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống chị và anh Đặng Văn Ch có 02 con chung là cháu Đặng Văn D, sinh ngày 15/12/2011 và cháu Đặng Thu Tr, sinh ngày 04/8/2019. Sau khi ly hôn chị đề nghị được nuôi dưỡng cháu Đặng Thu Tr, anh Ch là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đặng Văn D và hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Bàn Thị H xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

* Bị đơn anh Đặng Văn Ch vắng mặt tại phiên toà, nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 15/3/2024 anh Ch trình bày:

Anh và chị Bàn Thị H kết hôn với nhau ngày 26/8/2013 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán địa phương. Cuộc sống chung vợ chồng ban đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thiếu sự tôn trọng tin tưởng lẫn nhau, anh chị đã ly thân từ giữa năm 2023 đến nay. Tuy nhiên, nay chị Bàn Thị H xin ly hôn, anh vẫn muốn được đoàn tụ để cùng nhau xây dựng gia đình.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống anh và chị Bàn Thị H có 02 con chung là cháu Đặng Văn D, sinh ngày 15/12/2011 và cháu Đặng Thu Tr, sinh ngày 04/8/2019. Trong trường hợp không thể hòa giải đoàn tụ, phải ly hôn thì anh nhất trí để chị Bàn Thị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Thu Tr, anh là người nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đặng Văn D.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Anh Đặng Văn Ch xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết

* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- *Về tố tụng*: Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đối với bị đơn chưa chấp hành việc triệu tập của Tòa án.

- *Về nội dung*: Xét thấy yêu cầu của chị Bàn Thị H là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị Bàn Thị H được ly hôn với anh Đặng Văn Ch.

- *Về con chung*: Giao cháu Đặng Văn D, sinh ngày 15/12/2011 cho anh Đặng Văn Ch được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Giao cháu Đặng Thu Tr sinh ngày 04/8/2019 cho chị Bàn Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

- *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Bàn Thị H và anh Đặng Văn Ch đều xác định không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Bàn Thị H chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Nguyên đơn chị Bàn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Đặng Văn Ch đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bàn Thị H và anh Đặng Văn Ch kết hôn với nhau vào ngày 26/8/2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Như vậy hôn nhân giữa chị Bàn Thị H và anh Đặng Văn Ch là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án chị Bàn Thị H xác định cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống và trong làm ăn kinh tế. Hội đồng xét xử thấy rằng do bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Ch, khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã sống ly thân nhau. Qua xác minh với chính quyền địa phương xác định cuộc sống chung vợ chồng giữa chị H và anh Ch ban đầu hạnh phúc bình thường, sau đó phát sinh mâu thuẫn vợ chồng nguyên nhân cơ bản là bất đồng quan điểm, nhất là trong vấn đề kinh tế, gia đình anh chị là hộ nghèo, hiện chị H và anh Ch đã sống ly thân nhau, chị H đã không về nhà sống cùng anh Ch từ giữa năm 2023. Vì vậy có căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H, anh Ch đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và không thể tồn tại được một gia đình ấm no, bình đẳng, hạnh phúc và tiến bộ. Do đó cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bàn Thị H với anh Đặng Văn Ch là phù hợp với quy định tại Điều 56 - Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Bàn Thị H và anh Đặng Văn Ch có 02 con chung là cháu Đặng Văn D, sinh ngày 15/12/2011 và cháu Đặng Thu Tr, sinh ngày 04/8/2019. Quá trình giải quyết vụ án chị Bàn Thị H có nguyện vọng được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đặng Thu Tr, anh Đặng Văn Ch cũng đã xác định sẽ nuôi cháu Đặng Văn D sau ly hôn. Qua xác minh với chính quyền địa phương xác định gia đình anh Ch chị H thuộc diện hộ nghèo của thôn. Do vậy để đảm bảo quyền lợi và sự phát triển về mọi mặt của các cháu cần giao cháu Đặng Văn D, sinh ngày 15/12/2011 cho bố là anh Đặng Văn Ch và giao cháu Đặng Thu Tr cho mẹ là chị Bàn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Hai bên không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[4] *Về tài sản và vay nợ chung*: Chị Bàn Thị H và anh Đặng Văn Ch đều xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Bàn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 28; 35, 39, 147; 207; 227; 228; 235; 238; 266; 267; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 56; 81; 82; 83; 84 - Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Bàn Thị H được ly hôn với anh Đặng Văn Ch.

- *Về con chung*: Giao cháu Đặng Văn D, sinh ngày 15/12/2011 cho anh Đặng Văn Ch là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục và giao cháu Đặng Thu Tr cho chị Bàn Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn.

- *Về án phí*: Chị Bàn Thị H phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000001034580 ngày 12/3/2024 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai số 0001147 ngày 13/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, chị Bàn Thị H đã nộp đủ án phí.

Anh Đặng Văn Ch không phải chịu án phí.

Chị Bàn Thị H và anh Đặng Văn Ch được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục T.H.A DS huyện Yên Sơn;
- UBND xã L (Nơi ĐKKH),
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến

